TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15/06/2023.
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Điền;

Ông Đoàn Văn Đây;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc *"Ly hôn"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Trương Đăng H**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 86/19 Tổ 12, Hà Huy Giáp, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà **La Kim Xuan T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 1220 Chapel Estates Way, Dacula, GA 30019, USA.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn ông Trương Đăng H trình bày:

Ông H và bà La Kim Xuan T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai theo Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2018

Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông thường phát sinh mâu thuẫn, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc. Sau đó bà La Kim Xuan T đã sang Mỹ sinh sống. Ông bà đã xa nhau một thời gian, ông nhận thấy tình cảm của ông bà không còn, mâu thuẫn không được giải quyết. Vì vậy, ông làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho ông được ly hôn với bà La Kim Xuan T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà La Kim Xuan T đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo thủ tục tố tụng của Pháp luật Việt Nam, nhưng bà La Kim Xuan T vắng mặt không lý do và không có lời khai.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm: Đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà La Kim Xuan T kết hôn vào ngày 25/05/2018 được UBND Tp. B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 125/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại Việt Nam nhưng chỉ được thời gắn thì bà La Kim Xuan T trở về Mỹ sinh sống làm việc, kể từ đó hai người không còn liên lạc với nhau và quan tâm đến nhau, hiện nay bà La Kim Xuan T đang sinh sống tại Mỹ còn ông Trương Đăng H cũng đã ổn định cuộc sống ở Việt Nam. Xét điều kiện để ông H và bà La Kim Xuan T đoàn tụ chung sống với nhau là không có, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm giữa hai người không còn. Nay ông H yêu cầu được ly hôn với La Kim Xuan T là có cơ sở, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của ông H, cho Huy được ly hôn với bà La Kim Xuan T.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: ông H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do chưa có lời khai của bà La Kim Xuan T nên chưa xác định được, nên không giải quyết mà tách ra giải quyết riêng khi các bên đương sự có yêu cầu.

Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: Ông H phải nộp 300.000đ (trừ vào tạm ứng đã nộp).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà La Kim Xuan T hiện đang cư trú 1220 Chapel Estates Way, Dacula, GA 30019, USA nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 28, Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thủ tục xét xử: Ông Trương Đăng H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn bà La Kim Xuan T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, Việt Nam tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo địa chỉ ghi trong Giấy chứng nhận kết hôn để tham gia phiên tòa, nhưng bà La Kim Xuan T vẫn vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228, 238, khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông Trương Đăng H và bà La Kim Xuan T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Đăng H và bà La Kim Xuan T kết hôn vào năm 2018 trên cơ sở tự nguyên, được Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 125/2018 ngày 25/5/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà thường phát sinh mâu thuẫn, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc. Sau đó bà La Kim Xuan T đã sang Mỹ sinh sống. Ông bà đã xa nhau một thời gian, Ông H xác định hiện nay không còn tình cảm với bà La Kim Xuan T, mục đích hôn nhân không đạt được nên có đơn ly hôn. Bà La Kim Xuan T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, Việt Nam tống đạt các văn bản tố tụng, nhưng vẫn không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu ly hôn của Ông H, việc này chứng tỏ bà La Kim Xuan T đã bỏ mặc, không quan tâm vun đắp tình cảm vợ chồng, nên khả năng đoàn tụ là không thể. Do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Ông H, xử cho Ông H được ly hôn bà La Kim Xuan T.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Theo ông Trương Đăng H trình bày là không có. Tuy nhiên, bà La Kim Xuan T không lên Tòa làm việc nên không có ý kiến về các vấn đề này. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết, nếu sau này các bên có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Ông H phải chịu 300.000đ (ba trăm gàn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 39, 147, 227, 228, 238, 469, 470, 474, 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trương Đăng H.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Đăng H được ly hôn bà La Kim Xuan T.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Ông Trương Đăng H phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí Ông H đã nộp theo biên lai thu số 0000382 ngày 18/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí Ông H phải chịu. Ông H đã nộp xong án phí.

3. Quyền kháng cáo: Ông Trương Đăng H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Bà La Kim Xuan T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Đồng Nai;
-Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
-Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
-UBND TP. B;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Quyên